

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày: 08-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vàng Thị Thu
- Ông Vàng Hu Chờ

- Thư ký phiên tòa bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST- HS ngày 27/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Thị C; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1975.

Nơi cư trú: bản S, xã V, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mảng; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn O (đã chết) và bà Lương Thị T (Đã chết); Bị cáo có chồng là Lò Văn T và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 27/2013/HSST ngày 07/3/2013 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt Lò Thị C 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tính đến ngày phạm tội mới ngày 19/3/2023, bị cáo đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023 cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Lý Văn P; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Thêm (đã chết) và bà Lùng Thị Pàn - sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Tống Thị Chơn và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2005 bị cáo đã bị UBND tỉnh Lai Châu đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 679. Bản án số 55/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt Lý Văn P 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 05/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt Lý Văn P 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tính đến ngày phạm tội mới là ngày 19/3/2023, bị cáo đã được xoá án tích đối với hai bản án nói trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* ông Trần Văn H là Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 18/3/2023, Lý Văn P đi xe khách từ khu phố 12, thị trấn Mường Tè đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để tìm mua Heroine về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đến bản Pa Mu, P mua được 01 gói Heroine được gói sẵn bằng mảnh nilon màu trắng với giá 750.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt. Mua được Heroine, P cất giấu vào trong người rồi đi xe khách về nhà. Khi về đến nhà, P lấy gói Heroine mua được ra chia thành 11 gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Sau đó, P cho toàn bộ 11 gói Heroine này vào trong lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu trắng. Trong quá trình cất giấu, P đã sử dụng hết 01 gói Heroine, còn lại 10 gói Heroine P cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc để tiện cho việc sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/3/2023, khi P đang đi bộ trên vỉa hè tại khu phố 11, thị trấn Mường Tè thì gặp Lò Thị C. Gặp nhau, C hỏi P: “Có Heroine bán không? ” P đáp: “Có”. Sau đó, C đưa cho P 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng). Nhận tiền, P cất vào trong túi quần phía sau bên

phải, rồi lấy ra 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đựng trong lọ nhựa nêu trên đưa cho C, 08 gói Heroine còn lại P tiếp tục cất giấu vào vị trí cũ. Mua bán Heroine xong, C cầm 02 gói Heroine trong bàn tay phải rồi đi bộ về nhà chị gái của C tại khu phố 12, thị trấn Mường Tè; còn P đi bộ về nhà của P tại khu phố 11, thị trấn Mường Tè. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi bộ đến đoạn đường nhánh, thuộc khu phố 1, thị trấn Mường Tè thì C gặp tổ công tác Công an xã Vàng San, phối hợp với Công an thị trấn Mường Tè yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trên tay phải của C 02 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Tại đây, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc trên, tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày 19/3/2023, căn cứ vào lời khai của Lò Thị C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lý Văn P về hành vi nêu trên. Quá trình giữ người khẩn cấp, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của P đang mặc 08 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn màu trắng và thu giữ trong túi quần phía sau bên phải số tiền 300.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 38/KLGD ngày 19/3/2023 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu kết luận: “Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Thị C là: 0,26 gam.

Tại bản kết luận giám định số 39/KLGD ngày 19/3/2023 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu kết luận: “Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lý Văn P là: 0,77 gam.

Tại kết luận giám định số 334/GĐ-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với 02 mẫu vật chứng thu giữ của Lò Thị C: “02 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)..”.

Tại kết luận giám định số 335/GĐ-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với 08 mẫu vật chứng thu giữ của Lý Văn P: “08 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ Mẫu 01 đến Mẫu 08) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)...”.

Tại kết luận giám định số 336/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 300.000 VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-MT ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố Lý Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Lò Thị C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Lò Thị C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Lý Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Xử phạt bị cáo Lý Văn P mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 10 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Văn P; trả lại cho bị cáo Lý Văn P số tiền 100.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa phân tích hoàn cảnh gia đình, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: xử phạt bị cáo Lò Thị C mức án thấp nhất theo mức đề nghị của Viện kiểm sát; xử phạt bị cáo Lý Văn P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2023, tại vỉa hè thuộc khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Lý Văn P đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,26 gam với giá 200.000 đồng cho Lò Thị C để C sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi về đến khu phố 1, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Vàng San và Công an thị trấn Mường Tè phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngoài ra, trong ngày 19/6/2023, Lý Văn P còn có hành vi tàng trữ trái phép 08 gói Heroine có tổng khối lượng 0,77 gam để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Số Heroine này và 02 gói Heroine mà P đã bán cho C đều có chung nguồn gốc. Như vậy, P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép Heroine với tổng khối lượng là 1,03 gam.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến

chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi tàng trữ 0,26 gam Heroine để sử dụng của bị cáo Lò Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua bán, tàng trữ với mục đích mua bán trái phép tổng khối lượng 1,03 gam Heroine để kiếm lời của bị cáo Lý Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ là hoàn toàn phù hợp có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về mức hình phạt:

Đối với bị cáo Lò Thị C đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có phần nghiêm khắc đối với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cần cho bị cáo hưởng một mức án tù có thời hạn thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cũng như người bào chữa đã đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Lý Văn P đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Lý Văn P hưởng mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên không được chấp nhận.

Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân:

Bị cáo Lò Thị C: tại bản án số 27/2013/HSST ngày 07/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán

trái phép chất ma túy”. Tính đến ngày phạm tội mới ngày 19/3/2023, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Bị cáo Lý Văn P: Năm 2005 bị cáo đã bị UBND tỉnh Lai Châu đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 679. Tại bản án số 55/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 05/2019/HSST ngày 11/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính đến ngày phạm tội mới là ngày 19/3/2023, bị cáo đã được xóa án tích đối với hai bản án nói trên.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Gia đình các bị cáo đều là hộ nghèo. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số Heroine thu giữ của các bị cáo đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. 10 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng là vật các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng trong tổng số 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Văn P là tiền P đã bán Heroine cho bị cáo C mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; trả lại cho bị cáo Lý Văn P số tiền 100.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ lạ mặt mà theo lời khai đó là người đã bán Heroine cho bị cáo Lý Văn P: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Gia đình các bị cáo đều là hộ nghèo. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Lý Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Thị C 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2023.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn P 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 10 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Văn P; trả lại cho bị cáo Lý Văn P số tiền 100.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 10 giờ 05 phút ngày 11 tháng 7 năm 2023)

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy